TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2020/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Phan Tô Ngọc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: ông Nguyễn Kim Đoạn - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 31/2018/QĐST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất", giữa:

- *Nguyên đơn*:

Lê Thanh T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: số 71/8 đường H, Phường 02, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990. Địa chỉ: số 391, tổ 1, khóm Q, phường B, thành phố Đ, An Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 15/12/2017).

- *Bị đơn:*

Sở X tỉnh Vĩnh Long;

Địa chỉ: số 80, đường P, Phường 1, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo pháp luật: ông Đoàn Thanh B – Giám đốc Sở X tỉnh Vĩnh Long

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

Địa chỉ: số 88 đường H1, Phường 1, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Bà Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1970

Địa chỉ: số 71/18 đường H, Phường 02, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long

3/ Ông Lê Anh D, sinh năm 1963

Địa chỉ: số 52/22 PH, Phường 02, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của bà Lê Thị Thanh Th và ông Lê Anh D: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990. Địa chỉ: số 391, tổ 1, khóm Q, phường B, thành phố Đ, An Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 23/5/2018).

4/ Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1949

Địa chỉ: số 71/9 đường H, Phường 02, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long

5/ Ông Nguyễn Đức Tr.

6/ Ông Nguyễn Cao D1.

7/ Công ty Cổ phần T.

Tại đơn kháng cáo ngày 12 tháng 12 năm 2018, người khởi kiện ông Lê Thanh T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự nêu trên với lý do: ông Nguyễn Đức Tr, ông Nguyễn Cao D1 và ông T có quyền lợi trong vụ án không đối lập nhau (do cùng là hàng thừa kế thứ nhất của cha mẹ ông), trường hợp ông được chấp nhận yêu cầu khởi kiện, ông Tr, ông D1 có thể khởi kiện ông T để tranh chấp quyền sử dụng đất bằng một vụ án dân sự khác, do đó, việc đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long với lý do chưa đủ điều kiện khởi kiện là không đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của ông T, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1] Tại Đơn khởi kiện ngày 05/01/2018, Đơn khởi kiện bổ sung ngày 01/02/2018 ông Lê Thanh T xác định nguồn gốc nhà, đất tranh chấp tọa lạc tại số 93 đường 2/9, Phường 1, thị xã L (nay là khóm V, Phường 1, thành phố L), tỉnh Vĩnh Long do cha, mẹ ông là cụ Nguyễn Trọng Q (mất năm 1997) và cụ Nguyễn Thị Bạch T (mất năm 2004) tạo lập và cho Phòng quản lý nhà đất (nay là Sở X) tỉnh Vĩnh Long mượn từ năm 1977 nên đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Sở X tỉnh Vĩnh Long trả lại cho ông và các đồng thừa kế căn nhà và đất nêu trên.

[2] Tại Tờ cam kết ngày 20/4/2018, ông T xác định những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cha mẹ ông gồm: Lê Thanh T, Lê Thị Thanh Th, Lê Anh D, Nguyễn Thị Kim D, Nguyễn Đức Tr (không rõ năm sinh, địa chỉ) và Nguyễn Cao D1 (không rõ năm sinh, địa chỉ).

[3] Ngày 18/9/2018 và 10/10/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long ra các Công văn số 112/2018/QĐ-CCTLCC và 141/2018/QĐ-CCTLCC yêu cầu ông T và bà Nguyễn Thanh T (đại diện theo ủy quyền của ông T) cung cấp năm sinh, địa chỉ của ông Nguyễn Đức Tr và ông Nguyễn Cao D1. Ngày 01/10/2018, bà T có bản tự khai bổ sung xác định không thể cung cấp địa chỉ của ông Nguyễn Đức Tr và Nguyễn Cao D1 do không có thông tin về hai đương sự này. Do vậy, ngày 04 tháng 12 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 31/2018/QĐST-DS đình chỉ giải quyết vụ án với lý do: chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật.

[4] Tại điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng Dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án quy định: "…Trường hợp sau khi thụ lý vụ án mà phát sinh người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì Tòa án yêu cầu nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập cung cấp địa chỉ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đó. Nếu nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập không cung cấp được địa chỉ thì có quyền yêu cầu Tòa án thu thập, xác minh địa chỉ theo quy định của pháp luật. Trường hợp Tòa án không xác định được địa chỉ thì đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của nguyên đơn, yêu cầu phản tố của bị đơn, yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có liên quan đến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đó theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 3 Điều này".

[5] Hồ sơ vụ án thể hiện, Tòa án cấp sơ thẩm không hướng dẫn ông T làm thủ tục đề nghị Tòa án thu thập, xác minh địa chỉ của các ông Nguyễn Đức Tr và Nguyễn Cao D1 theo quy định của pháp luật là thiếu sót. Mặt khác, theo quy định của pháp luật nêu trên, trường hợp Tòa án tiến hành các biện pháp thu thập, xác minh nhưng không thể xác minh được địa chỉ của ông Nguyễn Đức Tr và Nguyễn Cao D1 thì Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của ông T liên quan đến ông Nguyễn Đức Tr và Nguyễn Cao D1, phần quyền lợi của ông Tr, ông D liên quan đến tài sản tranh chấp (nếu có) sẽ được giải quyết trong một vụ án dân sự khác nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án với lý do chưa đủ điều kiện khởi kiện là không đúng.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông T, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án cấp sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở chấp nhận.

[7] Án phí dân sự phúc thẩm: ông T không phải chịu theo quy định pháp

luật án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng Dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là ông Lê Thanh T.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 31/2018/QĐST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: ông Lê Thanh T không phải chịu, hoàn trả lại ông Lê Thanh T số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai thu số 0001189 ngày 17/12/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Vĩnh Long (1);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1);
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long (1);
- NĐ (2);
- BĐ (1);
- NCQLNVLQ (5);
- Lưu (3) 22b (QĐ-PAT);

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Nhựt Bình